

## THÔNG TIN CÁ NHÂN/ CV



Tiến sĩ Nguyễn Tấn Sỹ  
Phó Viện trưởng Viện NTTS  
Kiêm Trưởng Bộ môn Nuôi thủy sản nước lợ  
Viện Nuôi Trồng Thủy sản  
Trường Đại Học Nha Trang  
02 Nguyễn Đình Chiểu, Tp Nha Trang  
Cell phone: + 84 983 497 494  
Email: syngtan@gmail.com

## QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

### Đại học (1986-1990)

Đại Học Quy Nhơn

Chuyên ngành: Sinh học - Kỹ thuật Nông nghiệp

### Đại học Bằng 2 (2004-2006)

Đại học Khoa học – Đại học Huế

Cử nhân tiếng Anh

Chuyên ngành: Tiếng Anh

### Cao học (1997-2000)

Đại học Khoa học – Đại học Huế

Thạc sĩ Khoa học Sinh học

Chuyên ngành: Động vật học

### Nghiên cứu sinh (2008-2012)

Tiến sĩ Nông nghiệp

Chuyên ngành: Nuôi Thủy sản nước mặn lợ

### Đào tạo ngắn hạn ở nước ngoài

Certificate (2007): **Indonesia**. Sản xuất giống cá mú.

Certificate (2010): Đại học Huế & Viện Khoa học Hoàng gia, **Vương quốc Bỉ**.

Phân loại động vật nổi.

Certificate (2012): **Israel**. Nuôi thủy sản thâm canh.

## HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

### Giảng dạy Đại học:

1. Thủy sinh đại cương
2. Công nghệ sinh học trong Nuôi trồng thủy sản

### **Giảng dạy Sau Đại học:**

1. Sinh học phát triển động vật thủy sản
2. Ứng dụng công nghệ sinh học trong Nuôi trồng thủy sản

### **Nghiên cứu:** - Phân loại động vật thủy sinh

- Phân lập, lưu giữ và nuôi sinh khối vi tảo
- Quản lý thành phần loài và mật độ vi tảo trong ao nuôi trồng thủy sản
- Đặc điểm sinh học và nuôi sinh khối Artemia
- Đặc điểm sinh học và kỹ thuật nuôi tôm thương phẩm

## **BÁO CÁO TRÌNH BÀY TẠI HỘI THẢO QUỐC TẾ**

1. International workshop on Artemia pond production: Helping to solve the challenges of Aquaculture in the 21<sup>th</sup> century, 18 – 21 March, 2012. Co-organized by Can Tho University and Ghent University.

2. Vietnam – Taiwan international conference on Seed breeding technology and Mariculture, 25 – 26 March, 2012. Co-organized by Nha Trang University and National Taiwan Ocean University.

## **CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ**

### **1. Công trình nghiên cứu:**

**1.1 Chủ nhiệm Đề tài cấp Bộ**, mã số B2007 – 13 – 18. Thử nghiệm nuôi thu sinh khối và thu trứng bào xác *Artemia franciscana* trong ao đất tại ruộng muối ở Cam Ranh, Khánh Hòa.

**1.2. Chủ nhiệm Đề tài cấp Bộ**, mã số B2010 – 13 – 59. Nghiên cứu nâng cao năng suất và chất lượng sinh khối Artemia nuôi trong ao đất tại Khánh Hòa.

**1.3. Chủ nhiệm Dự án cấp Bộ**, mã số B2014-02DA. Xây dựng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng ở Bắc Trung bộ.

**1.4. Cộng tác viên Đề tài cấp Bộ** “Nghiên cứu quy trình nuôi thu sinh khối loài Trùn chỉ (*Limnodrilus hoffmeisteri*.)” 2013 -2014.

**1.5. Cộng tác viên Đề tài cấp Trường** “Thuần hóa, lưu giữ và nuôi sinh khối tảo xoắn *Spirulina platensis* trong môi trường nước mặn phục vụ sản xuất thực phẩm chức năng phù hợp với điều kiện Việt Nam”. 2012-2013.

## 2. Bài báo:

1. Trương Sĩ Kỳ và **Nguyễn Tấn Sỹ** (1999). Nuôi sinh khối *Artemia* ở khu vực Đồng Bò – Nha Trang. Tuyển tập Báo Cáo Khoa học. Hội Nghị Sinh Học biển toàn quốc lần thứ IV. Tập II. Trang 948 – 951.
2. **Nguyễn Tấn Sỹ**, Trương Sĩ Kỳ (1999). Đặc điểm dinh dưỡng của cá ngựa Đen (*H.kuda*) ở vùng biển Khánh Hòa. Tuyển tập nghiên cứu biển. Tập IX. NXB khoa học và kỹ thuật. Trang 325 – 330.
3. **Nguyễn Tấn Sỹ** (2009). Ảnh hưởng của độ mặn đến năng suất và chất lượng sinh khối *Artemia franciscana* nuôi trong ao đất tại Cam Ranh. Tạp chí Khoa học – công nghệ thủy sản. Số đặc biệt – 2009. Trang 14-18.
4. **Nguyễn Tấn Sỹ** (2009). Ảnh hưởng của mật độ thả giống đến năng suất sinh khối *Artemia franciscana* nuôi trong ao đất tại Cam Ranh. Tạp chí Khoa học – công nghệ thủy sản. Số đặc biệt – 2009. Trang 35 - 39.
5. **Nguyễn Tấn Sỹ**, Trần Thị Bích Hà, Lại Văn Hùng, Nguyễn Văn Hòa (2011). “Ảnh hưởng của loài tảo làm thức ăn đến sinh trưởng, tỷ lệ sống và chất lượng *Artemia franciscana*”. Tạp chí Khoa học – công nghệ thủy sản. Số 4 – 2011, tr 74-79.
6. **Nguyễn Tấn Sỹ** (2012). Ảnh hưởng của thức ăn bổ sung đến năng suất và chất lượng *Artemia franciscana*. Tạp chí hoạt động Khoa học. Bộ Khoa học và Công nghệ. Số 639, tr 89-92.
7. **Nguyễn Tấn Sỹ** (2014). Ảnh hưởng của loài tảo chiếm ưu thế trong ao nuôi đến năng suất và chất lượng *Artemia franciscana*. Tạp chí Khoa học – công nghệ thủy sản. Số 2 – 2014, tr 46-50.
8. Nguyễn Thị Thúy, **Nguyễn Tấn Sỹ** (2014). Lựa chọn môi trường nuôi thích hợp cho sự phát triển của tảo *Tetraselmis suecica* (Kylin) Butcher, 1959. Hội nghị khoa học trẻ toàn quốc tại viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản 1 (tháng 10/2014).
9. Trương Thị Bích Hồng, **Nguyễn Tấn Sỹ**, Lê Hoài Nam, 2014. Đánh giá khả năng sinh trưởng và gia tăng mật độ của quần thể trùn chi (*L.hoffmeisteri* Claparede, 1962) trên các nguồn thức ăn khác nhau trong điều kiện thí nghiệm.

Tạp chí Khoa học trường Đại học Cần Thơ. Số Chuyên đề thủy sản 08/2014, trang 196-201.

### **CHUYÊN GIAO CÔNG NGHỆ**

1. Chuyển giao quy trình phân lập, lưu giữ và nuôi sinh khối 2 loài vi tảo *Thalassiosira pseudonana* và *Chaetoceros gracilis* cho Công ty TNHH Giống thủy sản Uni-President Việt Nam.
2. Chuyển giao quy trình phân lập, lưu giữ và nuôi sinh khối 2 loài vi tảo *Thalassiosira pseudonana* và *Chaetoceros calcitrans* cho Công ty TNHH Giống thủy sản Nam Miền Trung.
3. Chuyển giao quy trình phân lập, lưu giữ và nuôi sinh khối 2 loài vi tảo *Thalassiosira pseudonana* và *Chaetoceros calcitrans* cho Công ty TNHH Giống thủy sản Đất Việt.

### **DỊCH VỤ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

1. Khảo nghiệm thức ăn Sea master của Công TNHH Khoa Kỹ sinh vật Thăng Long dùng nuôi cá Chẽm.
2. Khảo nghiệm thức ăn Sea master của Công TNHH Khoa Kỹ sinh vật Thăng Long dùng nuôi cá Mú.
3. Khảo nghiệm thức ăn Sea master của Công TNHH Khoa Kỹ sinh vật Thăng Long dùng nuôi cá Lóc.
4. Khảo nghiệm thức ăn Baccarat của Công TNHH Khoa Kỹ sinh vật Thăng Long dùng nuôi cá Lóc.
5. Nghiên cứu sản xuất giống và nuôi thương phẩm tôm đất (*Metapenaeus ensis*) an toàn vệ sinh thực phẩm cho Công ty thực phẩm NISSIN Nhật Bản.